

Bản án số: 343/2020/HS-ST
Ngày: 30-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỳ

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 326/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ tên: **Đinh Văn S** - sinh năm 1994 tại: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 468 đường L, phường N, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và bà Phạm Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15-9-2020, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 18-9-2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Văn C, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn N, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn S và anh Trần Văn C cùng anh Vũ Văn D, sinh năm 1997, nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn N, huyện H, tỉnh Nam Định có mối quan hệ quen biết từ năm 2017. Khoảng 20 giờ ngày 28-5-2020, anh C gọi điện hẹn S lên thành phố Đ chơi, S đồng ý. C mượn chiếc xe máy Exciter, biển kiểm soát: 18L1-224.95 của anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm 10, xã P, huyện H, tỉnh Nam Định để cùng anh D lên thành phố Đ chơi. Khi đi đến cầu Q, thành phố Đ, anh C gọi cho S và được S đón đến quán bia Hồng Hà tại xã P, thành phố Đ để uống bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, S rủ anh C và anh D đi chơi game ở quán internet NDG Gaming tại địa chỉ: Số 5 đường Đ, phường D, thành phố Đ. Khi đến nơi, S để xe máy trong hầm để xe và đưa chìa khóa xe cho anh C rồi cả ba người đi lên tầng 3 của quán internet thuê 3 chiếc máy tính cạnh nhau để chơi game. Anh C ngồi máy giữa, S ngồi máy bên tay phải còn anh D ngồi máy bên tay trái C. Chơi được 15 phút, do hết tiền chơi game nên S nói với anh C: “Cho anh mượn xe chạy ra đây tí” với mục đích đến nhà bạn để vay tiền. Anh C đồng ý, S lấy chìa khóa xe để trên bàn trước mặt anh C rồi điều khiển xe đi đến nhà bạn. Đi được một lúc, S không vay được tiền nên quay lại quán internet gửi xe và trả chìa khóa cho anh C. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, do hết tiền chơi game nên Sơn nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe máy Yamaha Exiter, biển kiểm soát: 18L1-22495 của anh C. S đã nói dối anh C: “Cứ ngồi đây chơi nhé, anh mượn xe ra đây có tí việc” mục đích để anh C tin tưởng và giao xe cho S nhưng thực chất là S mang xe máy này đi cầm cố. Anh C gật đầu đồng ý và bảo: “Anh cứ đi đi”. S lấy chìa khóa xe máy trên mặt bàn trước mặt anh C rồi xuống lấy xe đi tìm nơi cầm cố. Trên đường đi, S gọi điện thoại cho anh Trần Văn Đ1, sinh năm 1993, nơi cư trú: Số 5/21 tổ 1 Q, phường N, thành phố Đ đặt vấn đề cầm cố chiếc xe máy trên. Anh Đ1 hẹn S đến khu vực chân cầu Q phía đường B để xem xe. Khoảng 23 giờ, S gặp anh Đ1 tại điểm hẹn, S nói với anh Đ1: “Xe em không có giấy tờ, em cầm chiếc xe này lấy mười triệu đồng”. Đ1 trả lời: “Xe không có giấy tờ, anh không cầm”. Sau đó, anh Đ1 cho Sơn vay 10.000.000 đồng và yêu cầu S để chiếc xe máy lại để làm tin, trong thời gian 10 ngày S phải trả tiền cho anh Đ1, lãi suất thỏa thuận sau (giữa S và anh Đ1 không viết giấy biên nhận gì). S đồng ý giao xe cho anh Đ1 và nhận số tiền 10.000.000 đồng. Sau đó, S đi taxi về quán nét Vip Click tại địa chỉ: Số 489 đường Đ, phường T, thành phố Đ mua thẻ điện thoại hết 6.000.000 đồng của nhân viên quán là anh Lê Thanh T1, sinh năm 1994, nơi cư trú: Số 11 đường L, phường X, thành phố Đ để nạp vào “Game”. Sau đó, S Sơn tiếp tục đi taxi về quán nét NDG Gaming và tiếp tục ngồi chơi điện tử với anh C và anh D. S không nói gì về việc đã cầm cố chiếc xe với anh C. Tại đây, S tiếp tục mua thêm 2.000.000 đồng tiền thẻ điện thoại của chủ quán net là anh Nguyễn Quang H1, sinh năm 1987, nơi cư trú: Số 5 đường Đ, phường D, thành phố Đ để nạp vào “Game”.

Khoảng 06 giờ ngày 29-05-2020, cả ba đi về, anh C xuống hầm không thấy xe đâu liền hỏi S Sơn: “Xe em đâu?”. S trả lời: “Xe anh đi cầm bốn triệu rồi, tỳ anh xoay tiền bạn anh lấy xe về cho”. S nói dối anh C như vậy để anh C tin tưởng và không trình báo cơ quan công an. Sau đó, S cùng anh C và anh D đến nhà nghỉ An Phú tại địa chỉ: Số 476 đường L, phường N, thành phố ĐĐề nghị. Tại đây, S tiếp tục hứa với anh C sẽ đi vay tiền để chuộc lại xe máy trả lại cho anh C. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, do chờ lâu mà không thấy S lấy xe để trả nên anh C và anh D hẹn S khi nào lấy được xe về thì gọi cho anh C đến lấy. S đồng ý và đưa cho anh C 200.000 đồng để anh C ra bắt xe khách đi về nhà ở huyện H, số tiền còn lại S đã tiêu xài cá nhân hết. Anh C nhiều lần liên lạc đòi xe nhưng S không trả mà chỉ hứa hẹn để anh C tin tưởng không báo công an. Ngày 25-6-2020, anh C đến nhà gặp S và nói: “Nếu anh cầm cổ xe máy bốn triệu thì anh lấy điện thoại của em đi cầm cổ để lấy tiền chuộc xe máy về để em trả cho bạn”. Lúc này, S nói với anh C: “Anh cầm cổ xe lấy mười triệu nên bây giờ anh không có tiền chuộc xe về”. Thấy S nói vậy anh C đi về, sau đó anh C nhiều lần liên lạc gọi điện cho S để đòi xe nhưng S không nghe máy, không liên lạc và không trả lại xe cho anh C.

Ngày 01-7-2020, anh C đã đến Công an phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định để trình báo nội dung sự việc bị Sơn chiếm đoạt tài sản như đã nêu trên. Công an phường Nguyễn Du tiếp nhận đơn trình báo và triệu tập S đến trụ sở để làm việc. Tại đây, S không thừa nhận hành vi của mình. Công an phường Nguyễn Du đã chuyển hồ sơ vụ việc tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định để tiếp tục xác minh giải quyết. Cơ quan điều tra tiếp nhận vụ việc, qua đấu tranh, S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được.

Ngày 21-08-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đình Văn S. Do S đã trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với S. Ngày 15-09-2020, S bị bắt theo quyết định truy nã.

Ngày 02-7-2020, bố của S là ông Đình Văn H đã trả cho anh Trần Văn Đ1 số tiền 10.000.000 đồng và chuộc lại chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 18L1-224.95 về giao nộp cho cơ quan điều tra. Anh ĐĐ1ức đã nhận số tiền trên và không có đề nghị gì khác.

Ngày 20-7-2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 18L1-224.95 là vật chứng trong vụ án có trị giá 12.000.000 đồng. Về nguồn gốc chiếc xe máy vật chứng, quá trình điều tra xác định: Bà Nguyễn Thị P1, sinh năm 1974, nơi cư trú: Xóm 10 xã P, huyện H, tỉnh Nam Định là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy. Bà P1 đã giao chiếc xe máy này cho con trai là anh Nguyễn Văn P quản lý và sử dụng. Ngày 28-5-2020, anh P cho anh C mượn chiếc xe máy này để đi lên thành phố Đ. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe máy cho bà P1, bà P1 đã nhận tài sản và không có đề nghị gì khác. Anh Trần Văn C cũng không có đề nghị gì khác. Như vậy, vấn đề dân sự trong vụ án đã giải quyết xong.

Đối với lời khai của Đinh Văn S về việc sau khi cầm cố chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 18L1-224.95 của anh C, Sơn đã sử dụng số tiền 8.000.000 đồng để mua thẻ điện thoại nạp để chơi game. S là đối tượng nghiện “Game” và đã chơi rất nhiều loại “Game” khác nhau nên S không nhớ được số thẻ điện thoại mua được ngày 28-5-2020 S đã nạp vào “Game” gì, tỷ lệ đặt cược và thua, thắng thế nào. Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với anh Trần Văn Đ1 là người nhận đặt chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 18L1-224.95 để cho S vay số tiền 10.000.000 đồng không lấy lãi, do anh Đ1 không biết chiếc xe máy trên là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý.

Bản cáo trạng số: 325/CT-VKSTPNĐ ngày 04-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Đinh Văn S về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Đinh Văn S tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đinh Văn S từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đinh Văn S nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn S, bị hại anh Trần Văn C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Văn S phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 28-5-2020, Đinh Văn S đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt của anh Trần

Văn C chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 18L1-224.95 tại cửa hàng internet NDG Gaming địa chỉ số 5 đường Đ, phường D, thành phố Đ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện, tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 12.000.000 đồng nên bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đinh Văn S không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Xét bị cáo Đinh Văn S phạm tội lần đầu; bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chỉ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Đinh Văn S không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Bị hại là anh Trần Văn C không có đề nghị gì khác. Như vậy, vấn đề dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn S bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn S 01 năm tù (Một năm tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15-9-2020.

2. Án phí:

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Đinh Văn S phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Đinh Văn S được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại anh Trần Văn C (vắng mặt) được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định